| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CÁT TIÊN**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG**<br>Số: 86/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>*Cát Tiên, ngày 18 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST -HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn T, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn Văn T và bà Trần Thị T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Thủy T, sinh ngày 18/7/2012 cho bà Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đoàn Văn T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Thời gian cấp dưỡng tiền nuôi con kể từ ngày 01/10/2022.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015..

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Ông Đoàn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGD – ST và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con hàng tháng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000785 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận*:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban nhân dân xã N;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hiền**